

/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày 21 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt điều chỉnh phân kỳ thực hiện dự án và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu hạng mục “**Nâng cấp Công Thông tin điện tử tỉnh Hà Nam**” thuộc dự án: **Xây dựng Trung tâm tích hợp chính phủ điện tử và kết nối liên thông giữa các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015; Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; số 102/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước; số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài Chính quy định về Quyết toán vốn dự án hoàn thành sử dụng ngân sách nhà nước; số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 572/QĐ-BKHĐT ngày 20/4/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020;

Theo các văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 15/7/2016 ban hành “Quy định về quản lý đầu tư và xây dựng bằng nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Nam”; Quyết định số 1700/QĐ-UBND ngày 26/12/2011 về việc phê duyệt Quy hoạch Ứng dụng và Phát triển công nghệ thông tin tỉnh Hà Nam giai đoạn 2011 - 2020; Quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 về việc phê duyệt Dự án “Xây dựng Trung tâm tích



hợp Chính phủ điện tử và kết nối liên thông giữa các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam”; Quyết định số 718/QĐ-UBND ngày 22/5/2017 về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Nam phiên bản 1.0; Công văn số 2018/UBND-TH ngày 25/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc chấp thuận cho phép triển khai hạng mục “Nâng cấp Cổng Thông tin điện tử tỉnh Hà Nam” thuộc Dự án “Xây dựng Trung tâm tích hợp Chính phủ điện tử và kết nối liên thông giữa các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam”;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1221/TTr-SKHĐT ngày 15 tháng 8 năm 2017; đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 67/TTr-STTTT ngày 07 tháng 8 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh phân kỳ thực hiện dự án và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu hạng mục “Nâng cấp Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam” thuộc dự án Xây dựng Trung tâm tích hợp chính phủ điện tử và kết nối liên thông giữa các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam với các nội dung sau:

A. Thông tin chung về hạng mục đầu tư

1. Tên hạng mục: Nâng cấp Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam

2. Dự án: Xây dựng Trung tâm tích hợp chính phủ điện tử và kết nối liên thông giữa các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam.

3. Chủ đầu tư: Sở Thông tin và Truyền thông Hà Nam

4. Địa điểm triển khai

- Các Sở, ban, ngành: 21 cơ quan.

- UBND huyện, thành phố: 06 cơ quan.

5. Đơn vị tư vấn khảo sát, lập thiết kế thi công và dự toán: Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ I.F.S.C

6. Quy mô và phạm vi đầu tư

a) Quy mô

Nâng cấp Cổng Thông tin điện tử bao gồm:

- Xây dựng phần mềm công chính, gồm các chức năng: Hiển thị thông tin chung, Hiển thị danh bạ thư điện tử, Hiển thị liên kết Website, Hiển thị quảng cáo, Hiển thị thông báo, báo cáo, văn bản chỉ đạo điều hành, Hiển thị tư liệu video, Hiển thị tư liệu hình ảnh, Hiển thị tỷ giá ngoại tệ, Hiển thị tỷ giá vàng, Hiển thị thông tin thời tiết, Hiển thị lịch biểu, Tasklist, Hiển thị danh bạ các thông tin cần thiết, Hiển thị RSS Feed, Quản lý hiển thị Work space...

- Xây dựng chuyên mục hỏi đáp, gồm các chức năng: Đặt câu hỏi, Gửi câu hỏi, Tiếp nhận câu hỏi, Kiểm duyệt câu hỏi, Xuất bản câu hỏi, Quản lý thông báo, Dự thảo trả lời, Phê duyệt dự thảo trả lời, Xuất bản câu trả lời, Gửi trả lời qua email, Xem câu hỏi/câu trả lời, Quản lý câu hỏi vi phạm quy chế, Quản lý câu hỏi đã xóa, Báo cáo thống kê, Tìm kiếm, khai thác thông tin...

- Thiết kế xây dựng các cổng con (27 cổng con).
- Mua phần mềm nền bản quyền Sharepoint.
- Cài đặt phần mềm.
- Đào tạo và chuyển giao công nghệ.

b) Phạm vi

Xây dựng Cổng chính và 27 cổng con của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

7. Giải pháp công nghệ

Xây dựng Cổng Thông tin điện tử trên phần mềm nền bản quyền:

- WinSvrStd 2012 R2 SNGL OLP NL 2Proc
- WinSvrCAL 2012 SNGL OLP NL UsrCAL
- SQLSvrStd 2014 SNGL OLP NL
- SQLCAL 2014 SNGL OLP NL UsrCAL
- SharePointSvr 2013 SNGL OLP NL
- SharePointStdCAL 2013 SNGL OLP NL UsrCAL

8. Kinh phí thực hiện: **3.615,6 triệu đồng**

Trong đó:

- | | |
|-------------------------|--------------------|
| - Chi phí phần mềm | 3.185,6 triệu đồng |
| - Chi phí quản lý dự án | 57,3 triệu đồng |
| - Chi phí tư vấn đầu tư | 180,7 triệu đồng |
| - Chi phí khác | 10,5 triệu đồng |
| - Chi phí dự phòng | 181,5 triệu đồng |

(Chi tiết theo biểu đính kèm)

9. Quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

10. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2017.

11. Nguồn vốn: Nguồn Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin trong kế hoạch trung hạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 572/QĐ-BKHĐT ngày 20 tháng 4 năm 2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư *(dự án đã được bố trí 5.000 triệu đồng trong kế hoạch trung hạn 2016 - 2020)*.

B. Điều chỉnh phân kỳ đầu tư và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu

1. Điều chỉnh phân kỳ đầu tư

- Phân kỳ đầu tư của dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam phê duyệt tại Quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2015:

Đvt: triệu đồng

TT	Hạng mục	Tổng mức đầu tư	Trong đó		
			Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
	Tổng:	45.529,0	31.912,0	8.282,0	5.335,0
I	Chi phí phần mềm	38.679,0	27.392,0	6.877,0	4.410,0
1	Cơ sở hạ tầng kỹ thuật	18.225,0	15.258,0	2.967,0	0,0
2	Phần mềm	20.454,0	12.134,0	3.910,0	4.410,0
II	Chi phí quản lý dự án	684,0	475,0	122,0	87,0
III	Chi phí tư vấn	2.020,0	1.775,0	144,0	101,0
IV	Chi phí khác	970,0	44,0	561,0	365,0
V	Chi phí dự phòng	3.176,0	2.226,0	578,0	372,0

- Điều chỉnh thành:

Đvt: triệu đồng

TT	Hạng mục	Tổng mức đầu tư	Trong đó		
			Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
	Tổng:	45.529,0	3.615,6	8.282,0	33.631,4
I	Chi phí phần mềm	38.679,0	3.185,6	6.877,0	28.616,4
1	Cơ sở hạ tầng kỹ thuật	18.225,0	0,0	2.967,0	15.258,0
2	Phần mềm	20.454,0	3.185,6	3.910,0	13.358,4
II	Chi phí quản lý dự	684,0	57,3	122,0	504,7
III	Chi phí tư vấn	2.020,0	180,7	144,0	1.695,3
IV	Chi phí khác	970,0	10,5	561,0	398,5
V	Chi phí dự phòng	3.176,0	181,5	578,0	2.416,5

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (triệu đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 1: Tư vấn lựa chọn nhà thầu	6,4	Theo mục 11 phần I	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III/2017	Trọn gói	20 ngày
2	Gói thầu số 2: Xây dựng phần mềm nâng cấp Cổng Thông tin điện tử tỉnh Hà Nam	3.185,6		Chào hàng cạnh tranh thông thường	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý III/2017	Trọn gói	45 ngày
3	Gói thầu số 3: Tư vấn Giám sát	63,4		Chỉ định thầu rút gọn		Quý III/2017	Trọn gói	Theo tiến độ
	Tổng	3.255,4						

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành; xây dựng tiêu chí lựa chọn nhà thầu có kinh nghiệm, đã từng triển khai Cổng thông tin điện tử.

- Các nội dung khác theo các quy định hiện hành về quản lý dự án đầu tư.

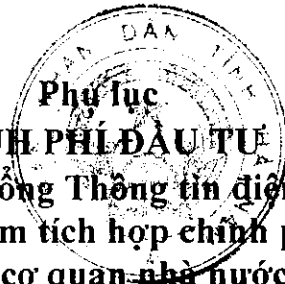
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Nam và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- VPUB: LĐVP (3), KT, TH;
- Lưu: VT, TH (Đ).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Vũ Đại Thắng



Phụ lục
KINH PHÍ ĐẦU TƯ

Hạng mục "Nâng cấp Công Thông tin điện tử tỉnh Hà Nam"
Dự án: Xây dựng Trung tâm tích hợp chính phủ điện tử và kết nối
liên thông giữa các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam

(Kèm theo Quyết định số 1330 /QĐ-UBND ngày 21 /8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

DVT: Triệu đồng

STT	Hạng mục	Ký hiệu	Diễn giải	Giá trị trước thuế	Thuế GTGT	Giá trị sau thuế
I	Chi phí phần mềm	Gpm	Bảng dự toán	3.185.600.000	0	3.185.600.000
II	Chi phí quản lý dự án	Gqlđa	Gpm x 1,8%	57.340.800	0	57.340.800
III	Chi phí tư vấn	Gtv	1+2+3+4+5	155.581.920	15.558.192	180.696.912
1	Khảo sát		Dự toán	10.000.000	1.000.000	11.000.000
2	Lập thiết kế thi công và dự toán		Gpm x 2,76%	87.922.560	8.792.256	96.714.816
3	Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu mua sắm thiết bị		Ggt x 0,1% x 2			6.371.200
4	Thẩm định hồ sơ mời thầu; thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu		Ggt x 0,05% x 2			3.185.600
5	Giám sát		Gpm x 1,81%	57.659.360	5.765.936	63.425.296
IV	Chi phí khác	Gk		9.556.364	955.636	10.512.000
1	Chi phí thẩm định giá		Dự toán	9.556.364	955.636	10.512.000
V	Chi phí dự phòng	Gdp				181.450.288
	Tổng					3.615.600.000

